TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HS-ST
Ngày 01-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hải Sơn.

Ông Trần Tiến Sử.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Thắm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Én - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn L; sinh năm 1991 tại xã HN. Nơi cư trú: Xóm 11, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Bốn, sinh năm 1964 (đã chết) và bà: Trần Thị Mơ, sinh năm 1968; có vợ là Nguyễn Thị Duyên, sinh năm 1996 và 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 24-11-2017 đến ngày 03-12-2017 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông Trần Quốc Tuấn, sinh năm 1955; nơi cư trú: Xóm 10, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

2. Bà Trần Thị Mơ, sinh năm 1968; nơi cư trú: Xóm 11, xã HN, huyện HH, tỉnh Nam Định. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 24-11-2017, tại khu vực xóm 10, xã HN, huyện HH, tổ công tác Công an huyện HH phát hiện bắt quả tang Lê Văn L đang cất giữ trái phép chất ma túy trong người. Quá trình bắt giữ, L đã ném 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột, dạng cục màu trắng xuống mặt đường cạnh chân L đang đứng, tổ công tác đã thu giữ (Niêm phong ký hiệu M). L khai nhận đó là gói heroine do L mua của người đàn ông không quen biết tại khu vực xóm 8, xã HN để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 922/GĐKTHS ngày 24-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột, dạng cục màu trắng niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng mẫu M là 0,229 gam.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 02-01-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định để xét xử đối với bị cáo Lê Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hình vi như nội dung vụ án đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyên Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Văn L theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 đề nghị xử phạt Lê Văn L từ 15 đến 18 tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo vì đây là hình phạt tuỳ nghi và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát đã đề nghị.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu; bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét

giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo Lê Văn L tại phiên toà được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định số 922/GĐKTHS ngày 24-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định, bằng lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

[3] Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 24-11-2017, tại khu vực xóm 10, xã HN, huyện HH, tổ công tác Công an huyện HH phát hiện bắt quả tang Lê Văn L đang cất giữ 01 gói heroine, có tổng khối lượng 0,229 gam để sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 như vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thì thấy: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma tuý đã và đang gây tác hại xấu cho sức khoẻ của người sử dụng; làm ảnh hưởng đến nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma tuý là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Do đó, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[5] Xét thấy tại thời điểm xét xử vụ án thì Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" có quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...*

c. Hêrôin... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[6] Tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định "*Người nào tàng trữ... trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*" và đã được hướng dẫn tại điểm b tiểu mục 3.6 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Bộ tư pháp.

[7] Như vậy khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 nhẹ hơn khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 hiện hành. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội, Hội đồng xét xử áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo theo chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà nước khi quyết định hình phạt.

[8] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong vụ án thì thấy: Trong vụ án này bị cáo Lê Văn L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Lê Văn L là người nghiện ma tuý. Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, phải nuôi con nhỏ. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là phù hợp.

[10] Đối với người đàn ông bán heroine cho bị cáo L, bị cáo không biết họ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

[11] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma tuý cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm năm 1999; điểm c, khoản 1 Điều 249; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo Lê Văn L 15 tháng tù, thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 24-11-2017.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 922/GĐKTHS ngày 24-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

(Vật chứng nêu trên được mô tả trong Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18-01-2018 giữa Công an huyện Hải Hậu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, buộc bị cáo Lê Văn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện Hải Hậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã HN: 01 bản;
- Các bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu Vp: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lại Văn Tùng